

Số: 340 /BC-PGDĐT-THCS

Củ Chi, ngày 28 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết chuyên môn học kì 1 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kì 2
Năm học: 2024 - 2025

Môn: Ngữ văn

A. PHẦN MỘT:

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC BỘ MÔN
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024 - 2025**

I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ

1. Nhân sự chuyên viên, MLCM phụ trách bộ môn

TT	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm vào Ngành	Nhiệm vụ	ĐTDD
1	Phạm Thị Ngọc Bích	Chuyên viên	ĐHSP	2001	P.T chung	0767221346
2	Đào Văn Danh	P. Hiệu trưởng	Thạc sĩ	1998	P.T chung	0388080026
3	Trần Thị Tường Vy	P. Hiệu trưởng	Thạc sĩ	2009	Khối 6	0916229399
4	Nguyễn Thị Bích Hà	P. Hiệu trưởng	ĐHSP	1999	Khối 7	0383533979
5	Cao Anh Kiệt	TTCM	ĐHSP	1998	Khối 7	0933924996
6	Lê Thị Thanh Thảo	TTCM	ĐHSP	1998	Khối 8	0349164544
7	Phan Thị Minh Hà	TTCM	ĐHSP	1993	Khối 9	0366028970

2. Tình hình chung về đội ngũ giáo viên bộ môn:

- Tổng số giáo viên bộ môn: 186
- Cân đối giáo viên: Thiếu giáo viên: 10. Thừa giáo viên: Không
- Trong đó, trình độ chuyên môn
 - + Trình độ trên Đại học: 05
 - + Trình độ Đại học: 186
 - + Trình độ Cao đẳng: Không
 - + Trình độ khác: Không

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN

1. Tình hình xây dựng các kế giáo dục & thực hiện chương trình:

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện triển khai các văn bản chuyên môn hướng dẫn việc xây dựng các kế hoạch giáo dục ngay từ đầu năm học. Các trường triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn: Tổ xây dựng kế hoạch bộ môn dựa trên thông nhất chung của Hội đồng bộ môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường, tình hình thực tế của tổ. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn xây dựng cụ thể cho cả năm học, từng học kì, từng tháng. Trong quá trình thực hiện, tùy tình hình thực tế có điều chỉnh cho phù hợp.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân dựa trên kế hoạch chung của tổ bộ môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Kế hoạch dạy học thực hiện theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giáo viên thực hiện đúng theo khung chương trình quy định đối với từng khối lớp.

2. Các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học

2.1. Việc sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn:

Tổ, nhóm chuyên môn nghiêm túc thực hiện chế độ sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ (2 lần/ tháng). Áp dụng phương pháp đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Nội dung họp tập trung đi sâu chuyên môn: kiểm tra tình hình thực hiện chương trình, trao đổi và thống nhất những nội dung trọng tâm bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ; bàn bạc, tháo gỡ những vướng mắc nảy sinh trong quá trình giảng dạy những bài khó để định hướng phương pháp dạy phù hợp. Trong những lần sinh hoạt tổ đều có đánh giá mức độ thực hiện công việc, những tồn tại để bàn bạc hướng khắc phục, rút kinh nghiệm, đồng thời phổ biến công tác trọng tâm tiếp theo.

Căn cứ văn bản số 1671/GDĐT-THCS ngày 13/9/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Củ Chi về sinh hoạt cụm chuyên môn và sinh hoạt chuyên môn liên trường năm học 2024-2025, 8 nhóm liên trường đã sinh hoạt chuyên môn, chủ yếu chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và TS 10. Trong HKI, các nhóm liên trường đã họp được 02 lần.

2.2. Việc thực hiện đổi mới PPDH và đổi mới KTĐG, tổ chức dạy học phân hóa trên cơ sở yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018

- Giáo viên các trường tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy. Kế hoạch bài dạy ở các khối lớp 6,7,8,9 đều được soạn mới theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo, theo phương pháp của chương trình giáo dục phổ thông 2018 chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đối với các khối lớp thực hiện chương trình thay sách giáo khoa, trước khi xây dựng, thiết kế bài dạy, GV trong cùng khối đã họp bàn phương pháp giảng

dạy từng bài, xây dựng phiếu học tập cho học sinh, thống nhất nội dung ghi bài...Tích hợp nội dung các bộ môn khác trong bài dạy như Lịch sử, Địa lí, Nhạc, GDCD và lồng ghép với An ninh Quốc phòng đúng theo chỉ đạo.

- Các trường ra đề kiểm tra đúng trọng tâm, tập trung rèn kỹ năng thực hành cho học sinh. Bài kiểm tra định kì có ma trận thực hiện đủ các cấp độ quy định: nhận biết, thông hiểu, vận dụng; đề bảo đảm đúng trọng tâm, chính xác, an toàn. Đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có kế hoạch thống nhất nội dung kiểm tra đánh giá học sinh. Kế hoạch kiểm tra đánh giá được công khai tới từng học sinh. Công tác coi và chấm kiểm tra nghiêm túc, đánh giá khách quan trình độ của học sinh. Học sinh hoà nhập có đề kiểm tra riêng phù hợp với năng lực.

- Giáo viên sử dụng ĐDDH có sẵn như tranh ảnh, minh họa, chân dung tác giả và ĐDDH tự làm... thường xuyên tìm tài liệu tham khảo theo kế hoạch của cá nhân, cập nhật phương tiện thông tin qua các phương tiện thông tin, tài liệu chuyên môn hàng tháng ở thư viện.

- Tuy nhiên ở một số trường, việc sử dụng ĐDDH trong tiết dạy của giáo viên chưa thường xuyên, thiếu tích cực, còn mang tính chất đối phó khi có kiểm tra chuyên môn hay có phong trào đăng ký tiết dạy tốt. Cán bộ quản lý cần tăng cường việc nhắc nhở & thường xuyên kiểm tra quản lý sổ đăng ký sử dụng ĐDDH của giáo viên.

2.3. Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: Các đơn vị trường đã có kế hoạch đầu tư bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm. Học sinh đa số yêu thích bộ môn, học chăm, chuyên cần và tích cực trong bồi dưỡng.

- Công tác phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt: Ngay từ đầu năm, các trường đã có kế hoạch phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt và tập trung rà soát số lượng học sinh có kết quả học tập chưa đạt, lập danh sách, lên kế hoạch phụ đạo cụ thể nhưng tỷ lệ học sinh có kết quả học tập chưa đạt ở một số trường còn rất cao do học sinh là con của dân nhập cư nên phụ huynh ít quan tâm đến việc học của con.

2.4. Tổng hợp hoạt động chuyên đề, thao giảng

Hoạt động	Tên chủ đề/nội dung	Khối lớp	Ngày, tháng thực hiện	Người thực hiện/ Trường thực hiện	Cấp thực hiện
Dạy học định hướng GD STEM	Vận dụng phương pháp dạy học theo định hướng Stem trong giảng dạy môn Ngữ văn 6	6	27/11/2024	Nguyễn Thị Khánh Vy/ Trường THCS Tân Phú Trung	Cấp huyện

2.5. Việc thực hiện kho học liệu số:

Stt	Trường THCS	Tổng số GVBM	Số GV thực hiện	Số học liệu số	Ghi chú
1	THCS Tân Phú Trung	18	18	90	
2	THCS Tân Thông Hội	10	-	-	
3	THCS Phạm Văn Cội	05	04	14	
4	THCS Hoà Phú	08	08	69	
5	THCS An Nhơn Tây	08	06	136	
6	THCS Phước Thạnh	08	08	91	
7	THCS Bình Hoà	12	08	31	
8	THCS Tân Tiến	08	08	143	
9	THCS Trung Lập Hạ	03	03	23	
10	THCS Nhuận Đức	06	06	28	
11	THCS Thị Trấn 2	10	09	94	
12	THCS Phước Hiệp	06	06	374	
13	THCS Tân An Hội	08	07	142	
14	THCS Tân Thạnh Đông	16	16	56	
15	THCS Thị Trấn	07	07	20	
16	THCS Phú Hoà Đông	11	11	351	
17	THCS Phước Vĩnh An	05	05	109	
18	THCS Trung Lập	07	07	47	
19	THCS An Phú	03	03	31	
20	THCS Nguyễn Văn Xơ	06	05	40	
21	THCS Phú Mỹ Hưng	04	04	12	
22	THCS Tân Thạnh Tây	07	07	318	
23	THCS Trung An	05	04	57	
24	THCS Tân Trung	06	06	65	

2.6. Công tác kiểm tra nội bộ

Stt	Trường THCS	Tổng số GVBM	Số GV được KT	Kết quả	Ghi chú
1	THCS Tân Phú Trung	18	14	14 Tốt	
2	THCS Tân Thông Hội	10	-	-	
3	THCS Phạm Văn Cội	05	02	02 Tốt	

Stt	Trường THCS	Tổng số GVBM	Số GV được KT	Kết quả	Ghi chú
4	THCS Hoà Phú	08	03	03 Tốt	
5	THCS An Nhơn Tây	08	04	04 Tốt	
6	THCS Phước Thạnh	08	04	04 Tốt	
7	THCS Bình Hoà	12	05	05 Tốt	
8	THCS Tân Tiến	08	01	01 Tốt	
9	THCS Trung Lập Hạ	03	02	02 Tốt	
10	THCS Nhuận Đức	06	02	02 Tốt	
11	THCS Thị Trấn 2	10	10	10 Tốt	
12	HCS Phước Hiệp	06	03	03 Tốt	
13	THCS Tân An Hội	08	06	06 Tốt	
14	THCS Tân Thạnh Đông	16	07	07 Tốt	
15	THCS Thị Trấn	07	03	03 Tốt	
16	THCS Phú Hoà Đông	11	-	-	
17	THCS Phước Vĩnh An	05	02	02 Tốt	
18	THCS Trung Lập	07	03	03 Tốt	
19	THCS An Phú	03	03	03 Tốt	
20	THCS Nguyễn Văn Xơ	06	02	02 Tốt	
21	THCS Phú Mỹ Hưng	04	01	01 Tốt	
22	THCS Tân Thạnh Tây	07	06	06 Tốt	
23	THCS Trung An	05	02	02 Tốt	
24	THCS Tân Trung	06	03	03 Tốt	

3. Hoạt động chuyên môn nổi bật:

3.1. Cuộc thi “ Văn hay chữ tốt” lần thứ 24: có 144 học sinh đăng ký dự thi. Kết quả công nhận đạt vòng huyện: 67 học sinh. Trong đó, chọn 06 học sinh dự thi Văn hay Chữ tốt cấp Thành phố. Kết quả có 03 em đạt giải cấp Thành phố gồm: 02 giải ba (THCS Tân Thông Hội, THCS Nhuận Đức); 01 giải khuyến khích (THCS Thị Trấn).

3.2. Hội thi “Kể chuyện theo sách” cấp huyện

Tổ chức theo vòng thi: trường, cụm, huyện. Các trường đầu tư cho tiết mục dự thi rất chu đáo từ trang phục, đạo cụ, nhân vật kể. Câu chuyện kể mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, có tính giáo dục về nhân cách cho học sinh. Kết quả có các giải: Nhất (THCS Tân Phú Trung); Nhì (THCS Trung Lập); Ba (THCS Thị Trấn 2); Khuyến khích (THCS An Phú).

3.3. Học sinh giỏi Văn lớp 9 cấp huyện có 24/24 trường tham gia. Công nhận học sinh giỏi cấp huyện: 116 em. Trong đó, chọn 23 em tiếp tục ôn tập, sau đó, khảo sát chọn đội tuyển dự thi cấp thành phố: 20 em.

3.4. Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện năm học 2024 - 2025

- Giải Nhất: Cô Huỳnh Thị Phương Uyên – THCS Thị Trấn 2;
- Giải Nhì: Cô Cao Thị Kim Thoa – THCS Tân Thông Hội;
- Giải Ba: Cô Nguyễn Thị Bé Ba – THCS An Nhơn Tây;
- Giải Khuyến khích: Cô Nguyễn Quỳnh Lam – THCS Thị Trấn; Thầy Lê Tấn Phát – THCS Phú Hòa Đông.

4. Tham gia các hoạt động chuyên môn, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên do Sở, Bộ GD-ĐT tổ chức:

- Tham gia đầy đủ, tích cực với các cuộc thi do Sở GDĐT tổ chức.
- Giáo viên mạng lưới, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tham gia tập huấn đầy đủ về:
 - + Phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng đổi mới đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
 - + Tập huấn chương trình thay SGK mới theo quy định của BGDĐT: chuẩn bị cơ sở vật chất, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên chuẩn bị dạy khối 9 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

5. Kết quả đạt được của các trường về chất lượng dạy và học:

STT	Đơn vị	Khối	Sĩ số	Số điểm kiểm tra	Điểm trung bình toàn khối	Điểm ≥ 5	
						Số lượng	Tỷ lệ
1	TỔNG SỐ		27.985	27.978	6,25	23.737	84,84
2	TỔNG KHỐI 6	Khối 6	7.436	7.436	5,95	6.031	81,11
3	TỔNG KHỐI 7	Khối 7	8.270	8.269	6,23	7.026	84,97
4	TỔNG KHỐI 8	Khối 8	6.968	6.964	6,45	6.110	87,74
5	TỔNG KHỐI 9	Khối 9	5.311	5.309	6,42	4.570	86,08

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những việc làm được:

- Các hoạt động đã thực hiện đúng theo kế hoạch, theo tinh thần đã chỉ đạo đầu năm học. Xây dựng KHGD tổ chuyên môn, KHGD cá nhân chu đáo. Có tích cực đổi mới trong sinh hoạt Tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Sinh hoạt tổ chuyên môn có đầu tư sâu vào việc thống nhất trọng tâm kiểm tra đánh giá, những

bài dạy khó; trao đổi kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy; ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn khá đầy đủ, cụ thể.

- Tổ chức thực hiện chuyên đề Ngữ văn cấp huyện thành công. Dạy học trải nghiệm sáng tạo trong tiết học Ngữ văn có ý nghĩa thiết thực.

- Các hội thi, hoạt động chuyên môn huyện tổ chức được các trường tích cực tham gia, đầu tư khá chu đáo, các giải đạt trong hội thi được phân bổ đều ở các cụm chuyên môn.

- Triển khai công tác phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt, hướng dẫn học sinh khối 6 làm quen với môn học qua các tiết rèn kỹ năng được các trường thực hiện nghiêm túc ngay từ đầu năm học nên tỷ lệ học sinh có kết quả học tập chưa đạt của bộ môn giảm rất đáng kể.

- Các trường đã tổ chức dạy tiết học ngoài lớp học: học ở thư viện, học ở ngoài nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy (sử dụng giáo án điện tử và bảng tương tác) nhiều hơn năm trước.

*** Tâm đắc nhất so với trước:**

- Các hội thi, hoạt động chuyên môn huyện tổ chức được các trường tích cực tham gia, đầu tư khá chu đáo, các giải đạt trong hội thi được phân bổ đều ở các cụm chuyên môn.

- Kết quả Hội thi “Văn hay Chữ tốt” cấp Thành phố đạt kết quả khả quan: gồm: 02 giải ba (THCS Tân Thông Hội, THCS Nhuận Đức); 01 giải khuyến khích (THCS Thị Trấn).

2. Những việc chưa làm được:

- Giáo viên rèn luyện cho học sinh kỹ năng vận dụng kiến thức vào bài kiểm tra cho học sinh chưa khả quan.

- Còn một số trường thực hiện sinh hoạt chuyên môn đổi mới theo nghiên cứu bài học chưa đúng yêu cầu (không đầy đủ biên bản sinh hoạt minh chứng).

- Chưa thực hiện được câu lạc bộ mang ý nghĩa văn học theo yêu cầu của SGDĐT.

B. PHẦN HAI:

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG TÂM HỌC KÌ 2, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025:

I. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II

1. Tiếp tục xây dựng ngân hàng học liệu, ngân hàng đề kiểm tra Căn cứ chương trình 2018, tổ bộ môn lựa chọn bổ sung các ngữ liệu giảng dạy; Lập danh mục sách cần đọc theo kiểu văn bản, theo thể loại, các tác phẩm đọc mở rộng;... nhằm đáp ứng việc đọc mở rộng ở khối 6,7,8,9 và hoạt động khuyến đọc ở các khối lớp khác. Thực hiện kho tư liệu dùng chung: bài dạy trực tuyến (ghi hình

giáo viên hướng dẫn các hoạt động, phiếu học tập, bài kiểm tra đánh giá hoạt động học,...); ngân hàng câu hỏi đọc hiểu, câu hỏi trắc nghiệm đánh giá năng lực, ... Thực hiện xây dựng ngân hàng học liệu, ngân hàng đề kiểm tra cấp huyện.

2. Xây dựng môi trường dạy học Ngữ văn có hiệu quả, gắn kết văn học với cuộc sống. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, mở rộng không gian lớp học. Kế hoạch tổ chức các hoạt động đổi mới dạy học: dạy học dự án, tiết học ngoài nhà trường, trải nghiệm thực tế, dạy học theo chủ đề, ... Đặc biệt chú trọng phát triển văn hoá đọc thông qua tiết học tại thư viện và các hoạt động lan toả văn hoá đọc.

3. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt; tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo cho học sinh có kết quả học tập chưa đạt theo kế hoạch thích hợp, nội dung cụ thể và có kiểm tra mức độ tiếp nhận của các em.

4. Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

- Sinh hoạt định kì tổ nhóm chuyên môn theo qui định: 02 tuần/ 01 lần theo đúng Điều lệ trường Trung học, sắp xếp họp nhóm ngay sau họp tổ. Nội dung họp cần đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn cần cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Các nhóm tiếp tục họp liên trường theo kế hoạch.

- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn (chia sẻ các đề kiểm tra để cùng học tập, rút kinh nghiệm).

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

5. Tổ chức ngoại khóa gắn với bộ môn đạt hiệu quả (có kế hoạch riêng cụ thể, gắn với chương trình học, có đánh giá hiệu quả thực hiện, ...). Xây dựng câu lạc bộ, ngoại khóa, thay đổi không gian lớp học nhằm gắn giáo dục với tìm hiểu, giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

6. Thực hiện kế hoạch dạy học buổi 2 (đối với trường có dạy buổi 2 tăng tiết) hợp lí, khoa học, đáp ứng các yêu cầu cụ thể của học sinh (không được sử dụng buổi 2 để dạy các nội dung chính khoá).

7. Kiểm tra đánh giá: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về kiểm tra đánh giá: Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021; Công văn 3175/BGDĐT ngày 21/7/2022; Công văn 2522/SGDĐT ngày 20/7/2022. Kiểm tra, đánh giá khoa học, hợp lí, hướng đến đánh giá năng lực học sinh; hình thức kiểm tra, đánh giá đa dạng, phong phú, ... Đảm bảo hình thức, nội dung kiểm tra theo đúng tiến trình, kế hoạch dạy học; có ma trận đề cụ thể, đảm bảo phù hợp giữa thời gian làm bài và nội dung kiểm tra.

8. Tiếp tục xây dựng và triển khai sử dụng hiệu quả học liệu số; quan tâm công tác dạy và giúp đỡ học sinh khối lớp 9 để các em đủ kiến thức và năng lực

tham gia kì thi tuyển sinh vào lớp 10 lần đầu tiên tổ chức theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Tiến độ thực hiện:

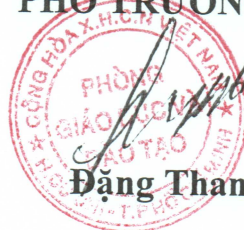
THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC
Tháng 01/2025	- Báo cáo sơ kết HKI. - Hội đồng bộ môn. - Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển Ngữ văn cấp huyện. - Thi Văn hay chữ tốt cấp huyện, cấp TP - Tổ chức Hội thi Kể chuyện sách cấp huyện
Tháng 02/2025	- Tiếp tục thực hiện các kế hoạch chuyên môn. - Bồi dưỡng đội tuyển Ngữ văn cấp huyện.
Tháng 3/2025	- Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch chuyên môn học kì II. Hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên môn. - Tổ chức chuyên đề cấp huyện - Ngữ văn lớp 8. - Thi HSG cấp thành phố lớp 9 . - Giám sát việc kiểm tra giữa kỳ.
Tháng 4/2025	- Hướng dẫn ôn tập kiểm tra cuối kỳ 2 và ôn thi lớp TS 10. - Tổ chức kiểm tra học kì theo đúng các quy định, hướng dẫn của Sở. - Giám sát công tác tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2.
Tháng 5/2025	- Chấm kiểm tra cuối kỳ 2; Hoàn thành kế hoạch giảng dạy. - Đơn vị trường hoàn tất các báo cáo cuối năm. - Ôn tập thi Tuyển sinh lớp 10. - Thực hiện các công tác chuẩn bị Tuyển sinh lớp 10. - Tổng kết năm học, hoàn tất các báo cáo.
Tháng 6,7/2025	- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026. - Tuyển sinh đầu cấp. - Tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ giáo viên.

Trên đây là báo cáo Sơ kết tình hình thực hiện chuyên môn học kỳ 1 và triển khai phương hướng nhiệm vụ trọng tâm thực hiện học kỳ 2 năm học 2024-2025 bộ môn Ngữ văn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện./.

Nơi nhận:

- Các trường THCS;
- Trường TH-THCS Tân Trung;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

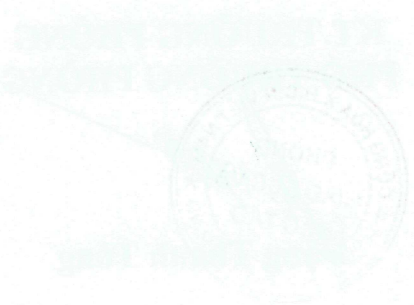


Đặng Thanh Tùng

1. The first part of the report is a general introduction to the project. This includes the title, the objectives, the scope, and the significance of the study. It also provides a brief overview of the methodology used in the research.

2. The second part of the report is a detailed description of the methodology used in the study. This includes a description of the research design, the data collection methods, and the data analysis techniques. It also includes a discussion of the limitations of the study.	
3. The third part of the report is a presentation of the results of the study. This includes a description of the data, a presentation of the findings, and a discussion of the implications of the results. It also includes a comparison of the results with the findings of other studies in the field.	
4. The fourth part of the report is a conclusion and a discussion of the implications of the study. This includes a summary of the findings, a discussion of the limitations of the study, and a discussion of the implications of the results for future research and practice.	
5. The fifth part of the report is a list of references. This includes a list of all the sources used in the study, including books, articles, and other documents. It also includes a list of all the sources used in the preparation of the report.	
6. The sixth part of the report is an appendix. This includes a list of all the supplementary materials used in the study, including data, tables, and figures. It also includes a list of all the supplementary materials used in the preparation of the report.	
7. The seventh part of the report is a glossary. This includes a list of all the terms used in the study, including technical terms and terms that are specific to the field. It also includes a list of all the terms used in the preparation of the report.	
8. The eighth part of the report is a list of all the pages in the report. This includes a list of all the pages in the report, including the title page, the table of contents, the main body of the report, and the appendix. It also includes a list of all the pages in the preparation of the report.	

9. The ninth part of the report is a list of all the figures in the report. This includes a list of all the figures in the report, including the title page, the table of contents, the main body of the report, and the appendix. It also includes a list of all the figures in the preparation of the report.



10. The tenth part of the report is a list of all the tables in the report. This includes a list of all the tables in the report, including the title page, the table of contents, the main body of the report, and the appendix. It also includes a list of all the tables in the preparation of the report.